

THÁCH THỨC TẠI 1250 ĐIỂM

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường chứng khoán Mỹ** đồng loạt giảm điểm dưới lo ngại về tiến trình hạ lãi suất của cục dự trữ liên bang Mỹ (FED) có thể bị chậm lại trong thời gian tới.
- VN-Index** tăng 0,14 điểm lên 1.242,11 điểm với thanh khoản đạt 11.108,5 tỷ đồng. Phiên nay thị trường mở cửa tăng điểm từ đầu phiên sáng nhưng dòng tiền không đồng thuận ở các nhóm ngành, dẫn đến áp lực giảm điểm trở lại khi tiệm cận mốc 1.250 điểm. Các nhóm ngành chủ yếu đóng cửa trong sắc xanh với tiêu biểu đà tăng của nhóm Viễn Thông (+4,55%) và Công Nghiệp (+1,54%).
- Nhóm cổ phiếu VN30** tăng 0,46 điểm lên 1.301,52 điểm với sắc đỏ chiếm ưu thế khi có 15 mã giảm điểm, 3 mã không đổi và 12 mã tăng điểm. Trong đó, tác động tích cực nhất tới điểm số thị trường xuất phát từ CTG (+0,71%) và VIB (2,16%). Ở chiều ngược lại, VHM (-1,91%) và BID (-0,54%) là các cổ phiếu ảnh hưởng không tốt đến chỉ số chung.
- Nhóm Midcap – Smallcap** đồng thời tăng nhẹ khi lần lượt đạt 0,23 và 4,82 điểm, tương đương mức tăng 0,01% và 0,35% so với phiên qua.
- HNX-Index** tăng 0,48 điểm lên 223,57 điểm với thanh khoản đạt 572,5 tỷ.
- UPCom** tăng 0,39 điểm lên 92,35 điểm với tổng giá trị giao dịch ở mức 616,6 tỷ.

NHẬN ĐỊNH EVS

- Về thị trường chung** áp lực chốt lời vẫn hiện hữu khi đường giá tiến về mốc kháng cự 1.250 điểm. Dòng tiền duy trì ở ngưỡng thấp và chưa có yếu tố dẫn dắt của các nhóm ngành lớn.
- Về kỹ thuật** các chỉ báo sớm trên khung 1 giờ như MACD và RSI bắt đầu có dấu hiệu đảo chiều. MACD chuyển âm, trong khi RSI tạo 2 đỉnh và đang hướng xuống báo hiệu cho các nhịp điều chỉnh ngắn trong thời gian tới.
- Về hành động NĐT** cần nhắc chốt lời ngắn hạn và hạn chế mua mới khi chỉ số dao động trong vùng 1.240 – 1.250 điểm. Tập trung quan sát biến động thị trường và chờ đợi các tín hiệu mới rõ ràng hơn trước khi quyết định giải ngân trở lại.

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm	Thay đổi	%Chg
Dow Jones	44.860,31	123,74	0,28%
S&P 500	6.021,63	34,26	0,57%
DAX	19.295,98	-109,22	-0,56%
NASDAQ	19.175,58	120,74	0,63%
Hang Seng	19.148,58	-10,62	-0,06%

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Chỉ số	Giá (USD)	Thay đổi	%Chg
Giá vàng	2.701,80	-8,10	-0,30%
Giá dầu Brent	72,30	-0,02	-0,03%
Giá dầu WTI	68,78	-0,09	-0,13%

THỊ TRƯỜNG NGOẠI TỆ

Chỉ số	Giá	Thay đổi	%Chg
USD/VND	25.405	-5	-0,02%
USD/JPY	153,08	-1,09	-0,71%
EUR/USD	1,0488	-0,0007	-0,07%

THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

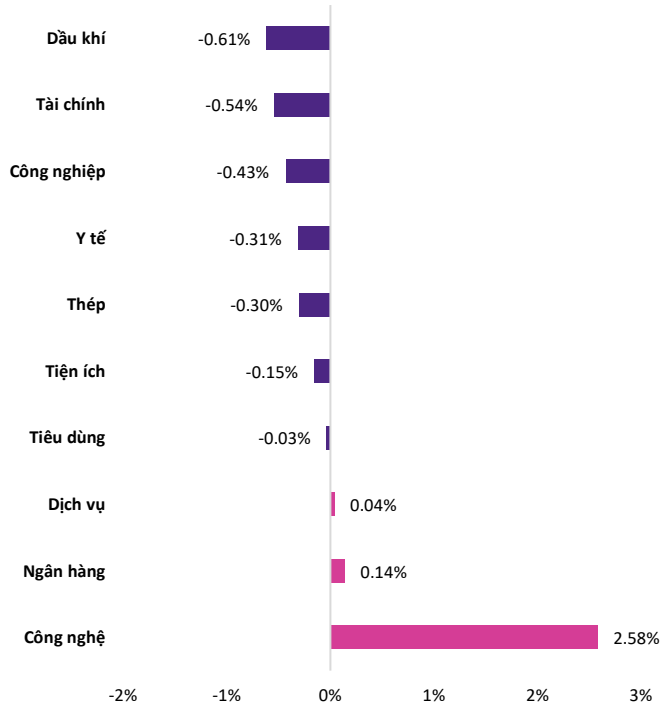
Chỉ số	Giá trị	Thay đổi	%Chg
VN-Index			
Đóng cửa [điểm]	1.241,97	-0,16	-0,01%
KLGD [triệu CP]	392,57	-149,25	-27,55%
GTGD [tỷ VND]	11.321,6	-1.961,1	-14,76%
HNX-Index			
Đóng cửa [điểm]	223,09	-0,61	-0,27%
KLGD [triệu CP]	33,62	-13,39	-28,49%
UPCoM			
Đóng cửa [điểm]	91,96	-0,10	-0,11%
KLGD [triệu CP]	44,55	5,22	13,28%
GTGD [tỷ VND]	950,7	83,5	9,63%

NGÀNH CÓ GTGD LỚN

Ngành	Điểm	Thay đổi	%Chg
Ngân hàng	513,44	0,69	0,14%
Công nghệ	908,53	22,63	2,55%
Bất động sản	298,58	-1,37	-0,46%
Thực phẩm	686,80	-1,20	-0,17%

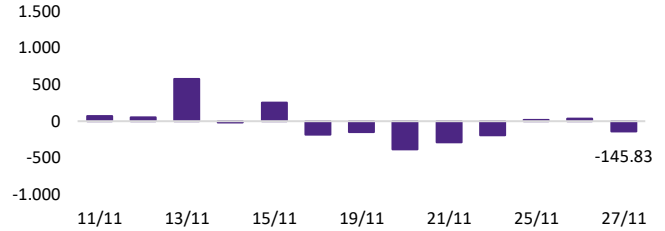
Các nhóm ngành dẫn xen tăng chỉnh trong phiên

Diễn biến ngành



Nguồn: EVS & Fiiipro

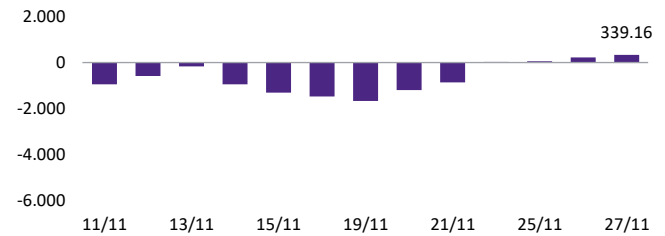
Tự doanh bán ròng trở lại



Nguồn: EVS & Fiiipro

Khối tự doanh hôm nay quay đầu bán ròng khi tập trung bán vào MCP, FPT và MWG.

Nước ngoài duy trì đà mua ròng



Nguồn: EVS & Fiiipro

Khối ngoại mua ròng phiên thứ 4 liên tiếp và chủ yếu mua theo phương thức khớp lệnh, đạt 275,06 tỷ.

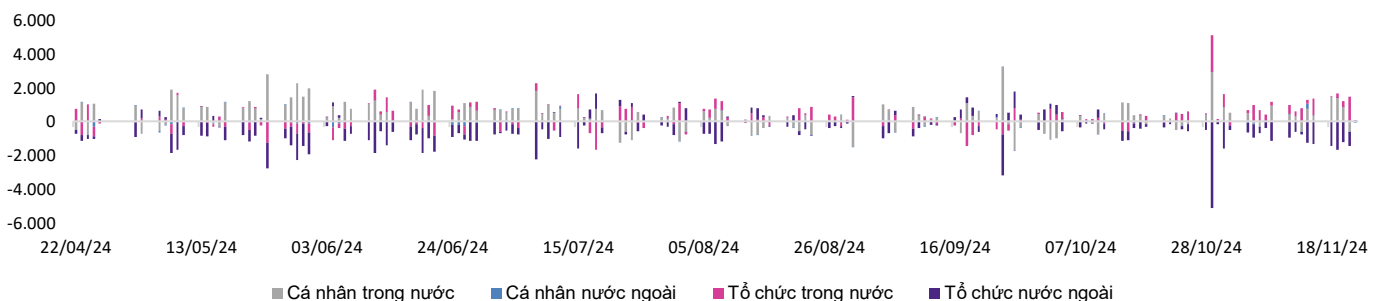
Top NĐTNN mua ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
FPT	138.900	2,74%	686,61
MSN	72.700	0,00%	65,56
VNM	64.600	-0,31%	42,41
POW	12.550	1,62%	22,48
BID	46.350	0,22%	18,70

Top NĐTNN bán ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
HPG	26.300	-0,19%	-66,60
DCM	36.950	-2,89%	-47,06
VRE	18.100	-1,09%	-42,49
SSI	24.300	-1,22%	-39,70
DGC	106.900	0,19%	-36,10

Giao dịch theo khối nhà đầu tư



Nguồn: EVS & Fiiipro

VN-Index rung lắc khi tiệm cận mốc 1.240 điểm

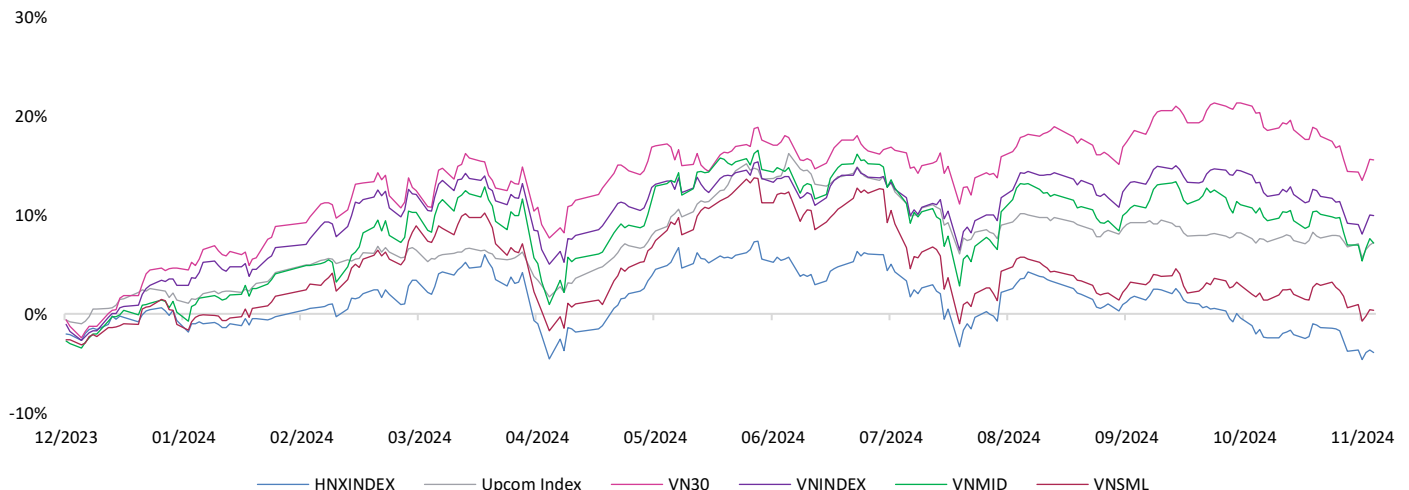
Xu hướng kỹ thuật



Nguồn: EVS & Fiinpro

Trên khung ngày, thị trường đã hồi phục khoảng 4% từ vùng đáy 1.200 điểm và vượt qua khỏi vùng quá bán ngắn hạn. Các chỉ báo kỹ thuật như MACD chuẩn bị chuyển dương, trong khi RSI đã quay trở lại trên mốc 30 và tiếp tục hướng lên mạnh mẽ. Xét trên đồ thị tuần, đường giá vẫn đang dao động tích lũy trong biên độ lớn 1.200 – 1.300 điểm và chưa có bất kỳ dấu hiệu tiêu cực nào xuất hiện. Do đó, NĐT tiếp tục quan sát thêm mốc kháng cự 1.240 điểm trong tuần sau trước khi đưa ra quyết định mua bán mới. Hạn chế FOMO mua đuổi cổ phiếu khi VN-Index đã hồi phục 1 nhịp đầu tiên và chưa lấy lại xu hướng tăng ngắn hạn thành công.

Thay đổi giá các nhóm



Nguồn: EVS & Fiinpro

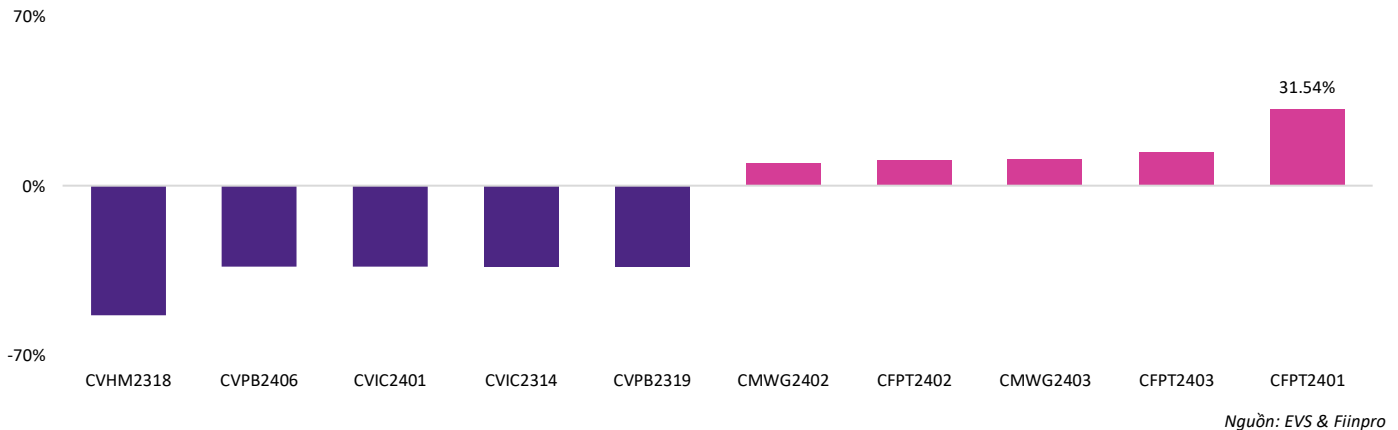
Thị trường phái sinh & Chứng quyền

Hợp đồng tương lai

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	%Chg	KLGD (nghìn CP)	Đáo hạn
VN30F2412	1.307,80	0,80	0,06%	143,016	19/12/2024
VN30F2501	1.312,70	0,70	0,05%	0,096	16/01/2025
VN30F2503	1.312,30	-0,50	-0,04%	0,022	20/03/2025
VN30F2506	1.311,10	-1,60	-0,12%	0,016	19/06/2025
GB05F2412	0,00	0,00	0,00%	0,000	13/12/2024

Thị trường Phái Sinh hôm nay diễn ra giằng co trong biên độ hẹp và kết phiên dao động từ -1,60 đến 0,80 điểm. Thanh khoản giảm mạnh 27,03% so với phiên qua, đạt 143.016 hợp đồng. Tổng thể chung, chỉ số vẫn giữ xu hướng tăng ngắn hạn và đóng cửa trên mốc MA20. Các chỉ báo kỹ thuật như RSI hay MACD tiếp tục hướng lên cho thấy đà tăng chưa có dấu hiệu dừng lại. Tuy nhiên, đường giá đang hướng về vùng kháng cự mạnh quanh 1.308 – 1.313 điểm nên khả năng cao những phiên tới sẽ xuất hiện thêm yếu tố rung lắc. Tạm thời, NĐT ưu tiên quan sát biến động thị trường và chờ đợi thêm tín hiệu trước khi đi lệnh trở lại.

Top mã chứng quyền tác động mạnh



Thị trường chứng quyền hôm nay diễn ra với sắc đỏ chiếm đa số khi có 52 mã giảm và 11 mã tăng. Trong đó, mã tăng mạnh nhất thuộc về CFPT2401 khi đạt mức tăng 31,54%.

Tin tức & Sự kiện

Tin tức trong nước

Chính thức áp thuế VAT 5% với phân bón.

Ngày 26/11, Quốc hội đã thông qua Dự thảo Luật thuế Giá trị gia tăng (GTGT – VAT) sửa đổi, theo đó kể từ ngày 1/7/2025, phân bón chính thức trở thành mặt hàng chịu thuế **giá trị gia tăng đầu ra với thuế suất 5%**.

Trước đó, theo Luật sửa đổi các Luật về thuế số 71/2014/QH13, có hiệu lực thi hành từ ngày 1/1/2015, phân bón là mặt hàng không chịu thuế giá trị gia tăng đầu ra. Tuy nhiên, kể từ khi áp dụng, Luật 71 đã cho thấy nhiều hạn chế, khi các nguyên liệu đầu vào vẫn chịu thuế suất GTGT từ 5% đến 10%, dẫn đến việc các doanh nghiệp trong nước không được khấu trừ thuế GTGT đầu vào và phải tăng giá bán.

Tin tức nước ngoài

Chỉ số giá tiêu dùng cá nhân (PCE) trong tháng 10 tăng nhẹ.

Tối ngày 27/11, Bộ Thương mại Mỹ công bố chỉ số PCE tháng 10 đã **tăng nhẹ 0,2%** so với tháng trước và **tăng 2,3%** so với cùng kỳ năm ngoái, đúng với dự báo ban đầu. Trong khi đó, PCE lõi, loại trừ giá thực phẩm và năng lượng, ghi nhận mức **tăng 0,3%** so với tháng 9 và **tăng 2,8%** so với cùng kỳ năm ngoái.

Phần lớn yếu tố thúc đẩy lạm phát trong tháng 10 xuất phát từ giá dịch vụ với mức tăng 0,4%. Còn lại, giá hàng hoá giảm 0,1%, giá năng lượng giảm 0,1% và giá thực phẩm gần như không thay đổi.

Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp cao nhất trong 3 năm trở lại đây.

Cụ thể, số lượng người Mỹ nộp đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tiên giảm xuống còn **213 nghìn đơn** vào tuần trước, **thấp hơn so với 215 nghìn dự báo** và là mức thấp nhất kể từ T4/2024. Tuy nhiên, nếu không có sự điều chỉnh theo vụ mùa, số đơn xin trợ cấp đạt 243 nghìn đơn và là mức cao nhất trong bốn tháng trở lại đây.

Trong khi đó, số người tiếp tục xin nhận đơn trợ cấp thất nghiệp **tăng lên 1,907 triệu người** - mức cao nhất trong 3 năm. Dù vậy, số đơn xin trợ cấp thất nghiệp trung bình trong 4 tuần, đã giảm còn 217 nghìn đơn cho thấy số người xin trợ cấp thất nghiệp giảm nhưng những người đang nhận trợ cấp thất nghiệp lại khó kiếm việc làm hơn.

Lịch sự kiện trong tháng

Ngày	LỊCH SỰ KIỆN KINH TẾ TRONG THÁNG	NƯỚC
01/11/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ THU MUA (PMI)	VN
01/11/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ THU MUA (PMI)	MỸ
01/11/2024	CÔNG BỐ TỶ LỆ THẤT NGHIỆP	MỸ
07/11/2024	MSCI CÔNG BỐ ĐẢO DANH MỤC	VN
08/11/2024	FED CÔNG BỐ LÃI SUẤT ĐIỀU HÀNH	MỸ
13/11/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG (CPI)	MỸ
14/11/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ SẢN XUẤT (PPI)	MỸ
21/11/2024	ĐÁO HẠN HĐTL THÁNG 11	VN
27/11/2024	MSCI THỰC HIỆN CƠ CẤU DANH MỤC	VN
29/11/2024	CÔNG BỐ SỐ LIỆU KINH TẾ THÁNG 11 VÀ LŨY KẾ 11 THÁNG	VN

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
STB	Ngân Hàng	01/01/2024	Không khớp	27.500	32.000	26.000	30/01/2024	30.700	12%
BSR	Dầu Khí	07/01/2024	09/01/2024	18.500	22.000	17.500	23/02/2024	20.000	8%
NT2	Điện Lực	14/01/2024	18/01/2024	25.500	30.500	24.000	30/01/2024	26.150	3%
GIL	Dệt May	21/01/2024	25/01/2024	26.500	32.000	24.500	23/02/2024	32.500	23%
HDG	Bất Động Sản	28/01/2024	Không khớp	25.000	28.000	24.500	23/02/2024	26.800	7%
GEG	Điện Lực	04/02/2024	Không khớp	13.000	15.000	12.500	28/02/2024	13.200	2%
VNM	Thực Phẩm	18/02/2024	Không khớp	69.000	80.000	65.500	13/03/2024	70.800	3%
PC1	Điện Lực	25/02/2024	26/02/2024	27.500	31.000	26.000	22/03/2024	28.550	4%
HHV	Xây Dựng	03/03/2024	06/03/2024	15.500	19.000	13.200	27/03/2024	15.700	1%
NLG	Bất Động Sản	10/03/2024	18/03/2024	41.000	46.000	38.000	02/04/2024	43.800	7%
DPG	Bất Động Sản	17/03/2024	Không khớp	41.500	46.000	39.000	10/04/2024	51.200	23%
NKG	Thép	24/03/2024	05/04/2024	25.000	29.500	23.000	15/04/2024	25.850	3%
VPB	Ngân Hàng	31/03/2024	01/04/2024	19.500	22.000	17.500	15/04/2024	19.700	1%
NVL	Bất Động Sản	07/04/2024	09/04/2024	18.000	22.000	16.500	15/04/2024	17.700	-2%
PVS	Dầu Khí	21/04/2024	23/04/2024	38.000	42.000	36.500	16/05/2024	45.600	20%
VNM	Thực Phẩm	05/05/2024	Không khớp	65.000	70.000	63.200	23/05/2024	67.000	3%
SMC	Thép	12/05/2024	Không khớp	12.500	14.000	11.300	14/06/2024	14.050	12%
DIG	Bất Động Sản	19/05/2024	21/05/2024	29.000	32.000	27.800	24/05/2024	29.200	1%
OCB	Ngân Hàng	26/05/2024	Không khớp	14.000	16.000	13.000	17/06/2024	15.450	10%
IJC	Bất Động Sản	02/06/2024	Không khớp	14.500	16.500	13.500	17/06/2024	16.300	12%
HAH	Cảng Biển	09/06/2024	Không khớp	44.000	50.000	41.000	17/06/2024	50.600	15%
DPG	Bất động sản	21/06/2024	24/06/2024	58.000	71.000	52.000	23/07/2024	52.000	-10%
MSH	Dệt may	29/06/2024	18/07/2024	46.000	54.000	41.000	21/08/2024	50.800	10%
TCM	Dệt may	08/07/2024	10/07/2024	53.000	60.000	48.000	02/08/2024	48.000	-9%
HAH	Cảng biển	15/07/2024	16/07/2024	44.500	50.000	40.000	01/08/2024	40.000	-10%
NLG	Bất động sản	28/07/2024	30/07/2024	42.100	47.000	40.000	01/08/2024	40.000	-5%
PNJ	Bán lẻ	04/08/2024	05/08/2024	96.000	106.000	90.000	26/08/2024	102.600	7%
MWG	Bán lẻ	11/08/2024	Không khớp	64.000	72.000	58.000	10/09/2024	67.800	6%

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
VHC	Thủy sản	25/08/2024	26/08/2024	74.000	82.000	69.500	16/09/2024	69.500	-6%
BMP	Nhựa	18/08/2024	Không khớp	100.000	110.000	96.000	24/09/2024	124.500	25%
NTL	Bất động sản	09/09/2024	10/09/2024	21.500	24.000	20.500	25/09/2024	21.900	2%
FTS	Chứng khoán	15/09/2024	16/09/2024	43.500	48.500	40.000	26/09/2024	45.300	4%
PVP	Vận tải	01/09/2024	04/09/2024	17.200	19.500	16.000	04/10/2024	16.000	-8%
GMD	Cảng biển	21/07/2024	22/07/2024	78.200	87.000	72.000	18/10/2024	72.000	-8%
HCM	Chứng khoán	06/10/2024	17/10/2024	30.000	32.000	29.000	23/10/2024	29.000	-3%
LPB	Ngân Hàng	22/09/2024	Không khớp	31.000	34.000	29.000	04/11/2024	32.350	4%
OCB	Ngân Hàng	29/09/2024	02/10/2024	11.900	13.000	11.000	04/11/2024	11.000	-8%
PET	Bán Lẻ	13/10/2024	15/10/2024	27.000	29.500	25.500	15/11/2024	25.500	-6%
BVS	Chứng Khoán	10/11/2024	11/11/2024	41.300	45.000	38.000	15/11/2024	38.000	-8%
HDG	Bất Động Sản	03/11/2024	18/11/2024	27.000	29.500	25.500	26/11/2024	28.550	6%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG THEO DÕI

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận
NAB	Ngân Hàng	20/10/2024	21/10/2024	16.000	17.700	15.000	15.800	-1%
VGI	Viễn thông	27/10/2024	Chờ mua	64.000	70.500	61.000	84.400	n/a
BAF	Thực phẩm	17/11/2024	18/11/2024	23.300	25.500	21.500	24.500	5%
BFC	Hóa chất	24/11/2024	27/11/2024	39.000	42.000	36.000	38.800	-1%

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (“EVS”), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo, EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

THÔNG TIN LIÊN LẠC

CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS) - Website: www.eves.com.vn

Trụ sở chính:

Tầng 3, 6, 9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

Chi nhánh Sài Gòn:

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP, Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84) 28 6290 6296

Fax: (84) 28 6290 6399

Chi nhánh Nguyễn Trãi:

Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243 936 6866

Fax: 0243 936 6586

PHÒNG PHÂN TÍCH**Phạm Văn Tuấn**

Trưởng phòng phân tích

tuanpv1@eves.com.vn

Vũ Mai Anh

Chuyên viên cao cấp

anhvm@eves.com.vn

Đình Quốc Khánh

Chuyên viên

khanhdq@eves.com.vn

Nguyễn Tùng Dương

Chuyên viên

duongnt@eves.com.vn

Mở tài khoản EVS tại:



Theo dõi chúng tôi tại:

